

Thốt Nốt, ngày 23 tháng 02 năm 2023

Số: 12/2023/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2023/TLST-DS ngày 06 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần S**

Địa chỉ: Số 266-268 NKKN, phường V, quận 3, thành phố H.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông **Lê Thanh H**, sinh năm 1989;
Địa chỉ: Khu vực Q2, phường K, quận N, thành phố C – Là đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn (Văn bản uỷ quyền ngày 01/12/2022).

Bị đơn: - Ông **Phạm Ngọc C**, sinh năm 1962;

- Bà **Võ Thị Ngọc T**, sinh năm 1962.

Cùng địa chỉ: Khu vực T, phường T, quận N, thành phố C.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phạm Ngọc C, bà Võ Thị Ngọc T có trách nhiệm liên đới thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền vay tính đến ngày 15/02/2023 là 88.914.143đ (Tám mươi tám triệu chín trăm mười bốn nghìn một trăm bốn mươi ba đồng); Trong đó: nợ gốc 81.065.000 đồng, nợ lãi trong hạn 6.532.617 đồng, nợ lãi quá hạn 1.316.526 đồng. Ông Phạm Ngọc C, bà Võ Thị Ngọc T còn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh kể từ ngày 16/02/2023 cho đến khi thanh toán hết nợ theo hợp đồng tín dụng số LD1832500549 ngày 21/11/2018 và giấy nhận nợ số LD2131300271 ngày 09/11/2021.

Về thời gian và phương thức thanh toán: Các bên thống nhất thỏa thuận giải quyết tại Chi cục Thi hành án dân sự theo thẩm quyền.

Trường hợp ngay sau khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày Ngân hàng thương mại cổ phần S có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông C, bà T không thanh toán hoặc thanh toán không đủ số nợ trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần S được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số LD1832500549 ngày 22/11/2018 là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 1732, tờ bản đồ số 03, tọa lạc ấp TA, xã T, huyện N, thành phố C (nay là khu vực T, phường T, quận N, thành phố C) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ “H”01927 do Ủy ban nhân dân huyện N (cũ) cấp ngày 28/12/2006 cho hộ ông Phạm Ngọc C đứng tên để nguyên đơn thu hồi nợ.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Phạm Ngọc C, bà Võ Thị Ngọc T phải chịu 1.111.426đ (Một triệu một trăm mười một nghìn bốn trăm hai mươi sáu đồng) án phí. Đã xét giảm 50% án phí theo quy định.

Ngân hàng thương mại cổ phần S được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 2.377.000đ (Hai triệu ba trăm bảy mươi bảy nghìn đồng) theo biên lai thu số 0004854 ngày 28/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Thị Kim Hưng